

Số:07/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Kha Thị Hằng N, sinh năm 2004

Trú tại: Bản Đ, xã L, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Ngân Văn T, sinh năm 2000

Trú tại: Bản Đ, xã L, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Kha Thị Hằng N, sinh năm 2004

Trú tại: Bản Đ, xã L, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Ngân Văn T, sinh năm 2000

Trú tại: Bản Đ, xã L, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Kha Thị Hằng N và anh Ngân Văn T thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Chị Kha Thị Hằng N và anh Ngân Văn T chưa có con chung nên không xem xét:

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Kha Thị Hằng N và anh Ngân Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Kha Thị Hằng N và anh Ngân Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã thuộc vùng điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn, giảm tạm ứng án phí, lệ phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân gia đình.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Lượng Minh ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Moong Công Hải